

Bản án số: 68 /2019/HS-ST.

Ngày: 27 - 11 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Thẩm phán: Ông Hà Văn Nâu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Nguyễn Hoàng Tâm.

Ông Nguyễn Văn Bê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc C - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1976. Tên gọi khác: Keng

Nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 01/12.

Bố: Nguyễn Ngọc Đ (đã chết);

Mẹ: Hà Thị B (đã chết).

Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là thứ 8.

Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1984.

Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Bản án số 05 ngày 12/5/1995, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; đã được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Luật sư bào chữa bị cáo Nguyễn Ngọc S:** Ông Dương Ngọc Thực - Luật sư, Văn phòng Luật sư Nguyễn Đình Huân - Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 (đã chết).

*** Đại diện người bị hại:**

1. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1940 (Có mặt).
2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964 (Có mặt).
3. Cháu Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (Có mặt).
4. Cháu Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị NLQ, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B.

*** Người làm chứng:**

1. NLC1, sinh năm 1968 (Vắng mặt).
2. NLC2, sinh năm 1965 (Có mặt).
3. NLC3, sinh năm 1990 (Có mặt).
4. NLC4, sinh năm 1992 (Vắng mặt).
5. NLC5, sinh năm 1961 (Vắng mặt).
6. NLC6, sinh năm 1972 (Vắng mặt).
7. NLC7, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
8. NLC8, sinh năm 1990 (Vắng mặt).
9. NLC9, sinh năm 1965 (Có mặt).
10. NLC10, sinh năm 1958 (Có mặt).

Đều địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc S (tên gọi khác là Keng), sinh năm 1976 là em vợ của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 cùng trú tại thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B (S là em ruột của bà Nguyễn Thị C là vợ ông C).

Buổi chiều ngày 15/6/2019, ông C và S đến nhà ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1972 là anh trai của S ở cùng thôn để ăn cơm uống rượu. Sau khi ăn uống xong do S có biểu hiện say rượu nên ông C đi xe máy kèm về. Khi đến khu vực cổng nhà ông C thì S xuống xe để tự đi bộ về nhà. Lúc này do say rượu nên S có chửi đồng. Ông C đi ra khuyên bảo và đuổi S đi về nhà nhưng S không nghe theo. S đứng ngoài đường bê tông phía gần nhà tắm nhà ông C chửi và nhặt gạch ở đồng

gạch gần đó ném liên tiếp vào trong sân nhà ông C và làm vỡ cửa kính nhà tắm. Thấy vậy, ông C đi ra dùng tay quạt ngã S xuống dưới đường bê tông làm S bị thương ở mặt, tay, chân. S vùng dậy, tay phải nhặt một viên gạch vỡ ném về phía ông C nhưng không trúng. S tiếp tục nhặt một viên gạch có kích thước (10x16)cm cầm trên tay phải, đứng cách vị trí ông C đứng khoảng 02 m ném trúng vào đầu ông C làm ông C bị gục ngã xuống đường bê tông. Lúc này, bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964 và chị Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989 là vợ và con gái ông C chạy ra thì phát hiện ông C đang nằm ngửa ở đường bê tông, trên đầu có thương tích chảy máu nên hô hoán mọi người đến băng bó vết thương. S cho rằng ông C giả vờ ngất nên đã lao vào định đánh ông C nhưng được mọi người can ngăn và đi về nhà. Khi về nhà, S kể lại cho vợ là NLQ việc vừa xảy ra xô sát với ông C. Ông C bị thương nặng được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang nhưng đã bị chết trên đường đưa đi cấp cứu. Sau đó, lực lượng Công an đến nhà triệu tập S về trụ sở làm việc thì S xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

***Khám nghiệm hiện trường:** Nơi xảy ra sự việc tại nhà ở của gia đình ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 ở thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B. Phía Bắc giáp nhà ông Nguyễn Văn Thụy. Phía Đông giáp nhà ông Tuyển. Phía Tây và phía Nam giáp đường đi thôn D, tiếp đến là cánh đồng thôn D.

Xem xét nhà của gia đình ông C thấy: Nhà 2 tầng xây kiên cố, kích thước (9,4x5,5)m, cửa chính hướng Nam, trước nhà là hiên, tiếp đến là khu vực sân lát gạch màu đỏ, kích thước (11,4x7,2)m. Kiểm tra bên trong nhà không phát hiện dấu vết nghi vấn.

Đầu phía Tây Bắc là nhà tắm gồm 01 cánh cửa bằng kim loại, ô kính, kích thước (1,95x0,7)m đã bị vỡ một phần kính, rải rác trên nền nhà tắm có nhiều mảnh kính vỡ.

Rải rác trên nền sân gạch có nhiều gạch vỡ, hình dạng không xác định, xung quanh sân có tường bao, góc phía Đông Nam là cổng ra vào nhà ông C có kích thước (2,15x2,15)m.

Mở rộng hiện trường về hướng Tây, khu vực đường đi của thôn D, xem xét thấy: Mặt đường trải bê tông, thẳng, phẳng rộng 2,5m. Tại vị trí cách mép tường phía Tây nhà ông C 02m, cách trụ cổng bên trái nhà ông Thụy 5,9m có 01 đám dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu), kích thước (45x30)cm, cách vị trí tâm dấu vết màu nâu đỏ trên về phía Nam 0,4m, cách tường phía Tây 2,5m có 01 dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ, kích thước (07x3,5)cm.

Giáp vị trí 02 dấu vết màu nâu đỏ trên về phía Tây, tại vị trí cách tường phía Tây nhà ông C 2,75m, cách trụ cổng trái nhà ông Thụy 6,8m có 01 dếp lê màu vàng (loại chân bên phải), tương ứng vị trí này có 01 đồng gạch gồm nhiều viên gạch xếp chồng, trong đó có nhiều viên gạch vỡ, hình dạng không xác định và 01

mảnh gạch vỡ, kích thước (10x16)m, chiều cao các mặt không cố định, mặt ngoài bám dính sợi lông, tóc.

Giáp tường phía Tây nhà ông C, cách trụ cổng trái nhà ông Thụy 5,9m có 01 dép lê màu vàng (loại chân bên trái). Giáp tường nhà ông Thụy về phía Bắc, cách tường phía Tây nhà ông C 7,2m có 02 mảnh gạch vỡ, hình dạng không xác định.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường 01 mảnh gạch vỡ bám dính sợi lông tóc; 01 viên gạch và 04 mảnh gạch vỡ; 03 dấu vết màu nâu đỏ, 01 đôi dép màu vàng (bút lục 72, 73).

*** Khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn C**

Tử thi mặc quần đùi màu đen, trên người đắp một áo phông cộc tay màu xanh và một áo sơ mi dài tay, kẻ sọc xanh- đen. Kiểm tra 01 áo phông cộc tay màu trắng (do gia đình nạn nhân cung cấp): mặt trước, mặt sau áo bám dính chất màu nâu đỏ; 01 áo phông cộc tay màu xanh trắng và 01 áo sơ mi dài tay, sọc kẻ xanh-đen (đắp lên người nạn nhân), kiểm tra không phát hiện gì. Chiều dài tử thi 1,63m, thể tạng bình thường, đang trong giai đoạn mềm lạnh.

Kiểm tra vùng đầu, mặt: Tóc cắt trung bình, có điểm bạc. Hai mắt khép, bầm tím xung quanh vùng đầu hốc mắt phải, kết mạc mắt phải xung huyết mạnh. Hai lỗ mũi khô. Lỗ tai trái có máu chảy từ trong ra. Đuôi ngoài mắt phải và má phải có diện sưng nề, sây sát, rách da, kích thước (09x8,2)cm. Vùng thái dương đỉnh chẩm trái có diện sưng nề, kích thước (11x9,5)cm. Rách giữa vành tai trái, bờ mép nham nhở, kích thước (02x0,5)cm, hướng từ trái sang phải. Góc hàm trái và cổ trái có diện sưng nề, sây sát, kích thước (08x06)cm.

Mặt trước vai trái, sát xương đòn trái có vết bầm tụ máu, kích thước (2,2x0,7)cm. Kiểm tra hệ cơ xương khớp không phát hiện tổn thương. Kiểm tra kỹ vùng bụng, lưng, hông, tứ chi không phát hiện tổn thương.

Bộc lộ tổ chức dưới da đầu thấy: tụ máu tổ chức dưới da đầu và cơ thái dương bên trái (dưới diện sưng nề bên ngoài), dạng chẩm đều, kích thước (13x12)cm. Xương vòm sọ trắng nhẵn. Tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, lan tỏa hai bán cầu đại não và tiểu não. Chảy máu các não thất. Kiểm tra xương nền sọ thấy đường nứt vỡ xương chẩm, dài 01cm.

Quá trình khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra thu giữ móng tay, mẫu máu và quần áo của nạn nhân để giám định (bút lục 87, 88).

Cơ quan điều tra kiểm tra dấu vết trên cơ thể Nguyễn Ngọc S, kết quả: Nguyễn Ngọc S có mùi rượu, không mặc áo, mặc quần dài màu ghi, không mang dép. Xem xét dấu vết thân thể: Phần đầu có vết sưng tấy phía sau gáy; Trán có vết xước da, kích thước (3,5x3x3)cm; Mũi có vết xước da, kích thước 2,5x2)cm; Môi có vết bầm tím, kích thước (03x01)cm; Tay có vết xước da ở ngón giữa và ngón

nhấn bàn tay trái; vết xước da ở ngón trỏ và ngón giữa bàn tay phải; Sườn bên phải có vết xước da, kích thước (04x02)cm. (bút lục 155- 158).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết, cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể nạn nhân Nguyễn Văn C; trưng cầu nồng độ cồn trên cơ thể Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc S và trưng cầu giám định dấu vết trên những vật chứng đã thu giữ.

Kết luận giám định số: 1115/KL-KTHS ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn C: Chấn thương sọ não nặng; tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não, chảy máu thất, vỡ nền sọ.

- Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích:

+ Tổn thương rách vành tai trái; sây sát góc hàm, cổ trái; sưng nề vùng thái dương-đỉnh-chẩm trái hình thành do vật tày có cạnh, có tiết diện giới hạn tác động tạo nên, hướng từ trái sang phải, lực tác động mạnh.

+ Tổn thương sây sát, rách da, sưng nề má phải và đuôi ngoài mắt phải hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tạo nên. (Bút lục 23- 24)

Kết luận giám định số: 1095/KL-KTHS ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Mẫu máu tử thi Nguyễn Văn C thuộc nhóm máu A

- Mẫu máu Nguyễn Ngọc S thuộc nhóm máu B

- Các mẫu thu tại hiện trường có máu người, thuộc nhóm máu A (Bút lục 27- 28)

Kết luận giám định hóa pháp số: 312/299/386-387/19/HP ngày 20/6/2019 của Viện Pháp y quốc gia kết luận:

- Trong mẫu máu của Nguyễn Văn C gửi giám định có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 162,4mg/100ml

- Trong mẫu máu của Nguyễn Ngọc S gửi giám định có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 103,75mg/100ml (Bút lục 31).

Kết luận giám định pháp y về AND số: 167/19/TC-ADN ngày 26/6/2019 của Viện Pháp y quốc gia kết luận:

AND thu từ mẫu lông/tóc trên viên gạch gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với AND của ông Nguyễn Văn C (Bút lục 35-39).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định để xác định tình trạng tâm thần của bị can Nguyễn Ngọc S. Kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 74/2019/PYTT ngày 03/10/2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

- Nguyễn Ngọc S (Keng), sinh năm 1976 trú tại thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B không bị bệnh tâm thần.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/6/2019 Nguyễn Ngọc S không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Nguyễn Ngọc S đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi” (Bút lục 43, 44).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Ngọc S thực nghiệm tư thế, động tác ném viên gạch về phía người bị hại. Kết quả bị can S thực hiện thuần thực các động tác phù hợp lời khai bị cáo (Bút lục 67-71).

Đối với cánh cửa nhà tắm nhà ông C bị vỡ 01 ô kính, nứt 01 ô kính do S dùng gạch ném vào: Gia đình ông C đã tự sửa chữa hết hơn 200.000 đồng và không yêu cầu S phải bồi thường.

Đối với các thương tích của S trong quá trình xảy ra xô sát với ông Nguyễn Văn C chỉ là thương tích nhỏ, S không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: NLQ là vợ bị can S đã bồi thường 6.000.000 đồng. Cháu Nguyễn Văn H là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-P2 ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Qua thẩm vấn tại phiên toà, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123, điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 14 đến 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2019.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 mảnh gạch vỡ bám dính sợi lông tóc; 01 phong bì niêm phong, bên trong 01 viên gạch và 04 mảnh gạch vỡ; 01 phong bì niêm phong, bên trong có đôi dép nhựa màu vàng; 01 phong bì niêm phong, bên trong có móng tay trái của nạn nhân Nguyễn Văn C; 01 phong bì niêm phong, bên trong có móng tay phải của nạn nhân Nguyễn Văn C; 01 túi nilong dán kín, niêm phong, bên trong có quần áo thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn C, bao gồm: 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cộc tay

màu trắng, 01 áo phông cộc tay màu trắng xanh, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đen.

* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định .

Luật sư Dương Ngọc Thực bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S phát biểu luận cứ: Bị cáo Nguyễn Ngọc S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự về tội “ Giết người” là chưa có căn cứ bởi lẽ: Hành vi của bị cáo bị truy tố bởi tình tiết tăng nặng định khung “ Có tính chất côn đồ” là không phù hợp vì bị cáo và nạn nhân là quan hệ anh em, không có mâu thuẫn gì. Bị cáo có ném gạch về phía nạn nhân nhưng lúc đó khoảng 22 giờ đêm việc bị cáo ném trúng vào đầu cũng được không có mục đích ném thẳng vào ông C. Bị cáo và nạn nhân đều đã uống rượu, không làm chủ được bản thân. Truy tố bị cáo về tội “ Giết người” là không có căn cứ vì bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng của ông C do uống rượu say không làm chủ được bản thân, mặt khác do bị cáo bị kích động do nạn nhân quật ngã bị cáo trước.

Về lỗi nạn nhân chết là ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến gây hậu quả chết người theo quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 7 đến 15 năm là có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, không mong muốn hậu quả chết người xảy ra, khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại một phần, bị cáo vẫn hoá thấp nhận thức pháp luật hạn chế, mặt khác người bị hại cũng một phần có lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo S 7 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S nhất trí với Luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì.

Đại diện người bị hại bà Ngô Thị T, bà Nguyễn Thị C, cháu Nguyễn Văn H không có ý kiến phát biểu tranh luận gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Dương không tranh luận gì.

Kiểm sát viên đối đáp: Không đồng ý với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S, về tội danh tội “ Giết người” và tội “ Cố ý gây thương tích” có gianh giới cụ thể. Bị cáo S ném gạch về phía ông C 2 lần bất kể trúng vào chỗ nào trên cơ thể của ông C, từ việc ném gạch của bị cáo S vào đầu ông C gây vỡ hộp sọ dẫn đến ông C chết, hậu quả chết người đã xảy ra. Không đồng ý với ý kiến của Luật sư cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo S không có tính chất côn đồ bởi

lẽ bị cáo uống rượu say chửi bới ném gạch vào nhà ông C, ông C có khuyên ngăn nhưng bị cáo không nghe đã ném gạch vào ông C, sau khi ông C bị ngã xuống đất, bị cáo còn quay lại đá vào người ông C nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo S phạm tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S đối đáp: Người phạm tội có tính chất côn đồ là người phạm tội tỏ ra liều lĩnh, hung hãn... biết người bị hại bị nguy hiểm đến tính mạng nhưng vẫn tấn công đó mới là “Có tính chất côn đồ”. Về việc truy tố bị cáo S về tội “Giết người” về ý thức chủ quan, mục đích của bị cáo giết người là chưa rõ vì khi bị cáo ném ông C bị cáo chỉ xác định ném vào đầu thì vào không nhằm mục đích giết ông C chết.

Các bên không ai tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Ngọc S: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đại diện người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên những người này đã có văn bản ủy quyền và có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đại diện người bị hại, người làm chứng theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của đại diện người bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Ngọc S là em vợ ông Nguyễn Văn C cùng trú tại thôn D, xã H, huyện Y, tỉnh B. Buổi tối ngày 15/6/2019, sau khi đã uống rượu tại nhà ông Nguyễn Ngọc Đ là anh trai của S ở cùng thôn, S có biểu hiện say rượu nên được

ông C đi xe máy kèm về. Khi đến khu vực cổng nhà ông C thì S xuống xe để tự đi bộ về nhà. Do say rượu nên S có chửi đồng. Ông C đi ra khuyên bảo và đuổi S đi về nhà nhưng S không nghe theo. S đứng ngoài đường nhặt gạch ném nhiều viên vào trong sân nhà ông C. Ông C đi ra dùng tay quạt ngã S xuống dưới đường bê tông. S cầm một viên gạch vỡ, kích thước (10x16)cm ném trúng đầu ông C. Hậu quả làm ông C chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm quyền được sống, được bảo vệ tính mạng của con người. Qua đó thể hiện bị cáo là kẻ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Do vậy, việc xét xử nghiêm đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc S đã phạm tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “ Có tính chất côn đồ”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh từ tội “ Giết người” sang tội “ Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự cho bị cáo S và đề nghị xử phạt bị cáo mức án 7 năm tù. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo bị cáo S phạm tội “ Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt 7 năm được.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-P2 ngày 23/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Ngọc S thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Sau khi phạm tội, bị cáo đến cơ quan công an đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường được 6.000.000đồng cho đại diện gia đình người bị hại, anh Nguyễn Văn H là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại Bản án số 05 ngày 12/5/1995, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phải buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành con người biết tuân thủ pháp luật và là công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo S bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra thu giữ những vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 mảnh gạch vỡ bám dính sợi lông tóc;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong 01 viên gạch và 04 mảnh gạch vỡ;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có đôi dép nhựa màu vàng;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có móng tay trái của nạn nhân Nguyễn Văn C;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có móng tay phải của nạn nhân Nguyễn Văn C;

- 01 (một) túi nilong dán kín, niêm phong, bên trong có quần áo thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn C, bao gồm: 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 áo phông cộc tay màu trắng xanh, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đen.

Hội đồng xét xử thấy những vật chứng trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S (Tức Keng) phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S (Túc Keng) 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết vì những người đại diện cho bị hại không yêu cầu.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu huỷ gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 mảnh gạch vỡ bám dính sợi lông tóc;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong 01 viên gạch và 04 mảnh gạch vỡ;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có đôi dép nhựa màu vàng;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có móng tay trái của nạn nhân Nguyễn Văn C;

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có móng tay phải của nạn nhân Nguyễn Văn C;

- 01 (một) túi nilong dán kín, niêm phong, bên trong có quần áo thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn C, bao gồm: 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 áo phông cộc tay màu trắng xanh, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đen.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Gia Lương